

T² Hưng

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~4428~~/BC-BQP

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 58/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: 2111
Ngày: 20/12/2022
Chuyển:

I. ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ

Theo đánh giá của Bộ Quốc phòng, Nghị định này đã đảm bảo được các yêu cầu sau:

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, trong đó có các quy định về quản lý nhà nước trong lĩnh vực mật mã dân sự quy định tại Luật an toàn thông tin mạng năm 2015, các quy định về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tại Luật hải quan năm 2014 và các văn bản liên quan.
- Sửa đổi những quy định chưa phù hợp, bổ sung, cập nhật những quy định về mã HS mới được ban hành phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự;
- Đảm bảo tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên: các nội dung của Dự thảo Nghị định đã bảo đảm phù hợp với “Danh mục hài hòa thuế quan ASIAN AHTN phiên bản 2022”, tuân thủ hoàn toàn “Danh mục HS phiên bản 2022” của tổ chức hải quan thế giới ở cấp độ 4 số và 6 số; nhằm thực hiện Nghị định thư của các nước ASIAN và Công ước HS mà Việt Nam là thành viên.

Việc nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 58/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đảm bảo hiệu lực thực hiện của Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự theo quy định tại Điều 34 Luật an toàn thông tin mạng; hỗ trợ công tác quản lý và thống kê hải quan về xuất nhập khẩu hàng hóa; đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và cơ quan hải quan trong triển khai thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 53/2018/NĐ-CP

Quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 53/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 58/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự không nảy sinh các vấn đề bất cập.

Từ khi triển khai cho đến nay, căn cứ Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép ban hành tại Nghị định số 53/2018/NĐ-CP, Ban Cơ yếu Chính phủ đã cấp trên 1400 lượt giấy phép cho các doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự, giúp kiểm soát tốt các hoạt động kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự trong nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng sản phẩm mật mã để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

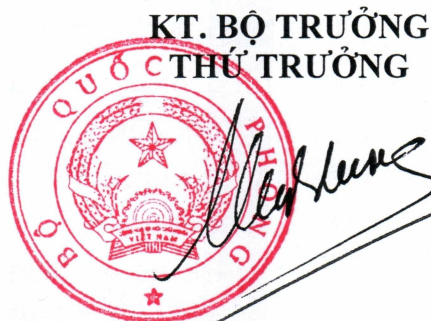
II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 53/2018/NĐ-CP

Về cơ bản, phần lớn các mã HS tại Dự thảo không thay đổi nhiều so với Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép ban hành kèm theo Nghị định số 53/2018/NĐ-CP mà chủ yếu là chuẩn hóa các mã HS và một số từ ngữ tên gọi, mô tả sản phẩm cho phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam mới được ban hành... Do vậy, việc ban hành Nghị định không làm ảnh hưởng đến các quyền và lợi ích của doanh nghiệp trong việc kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Với các đề xuất sửa đổi, bổ sung, dự thảo Nghị định không làm phát sinh tổ chức, bộ máy khi triển khai thực hiện Nghị định. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực mật mã dân sự (Ban Cơ yếu Chính phủ) có trách nhiệm bảo đảm đầy đủ các điều kiện về con người, cơ sở vật chất để thực hiện việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính về xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự, đồng thời phối hợp với cơ quan hải quan để giải quyết các vướng mắc phát sinh, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực mật mã dân sự. /

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Bộ Quốc phòng;
- Ban Cơ yếu Chính phủ;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, BCY. HL10.



Thượng tướng Võ Minh Lương